

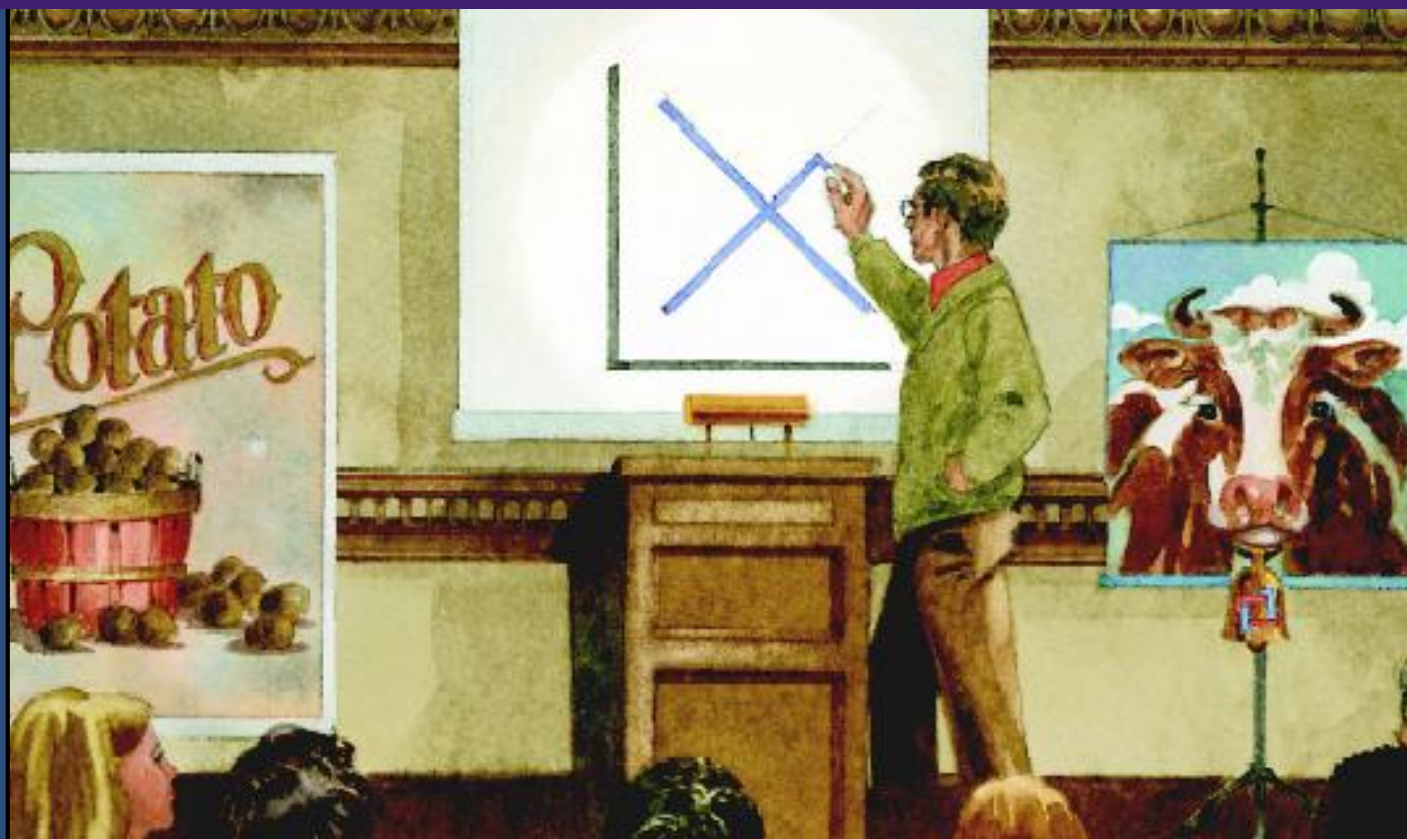


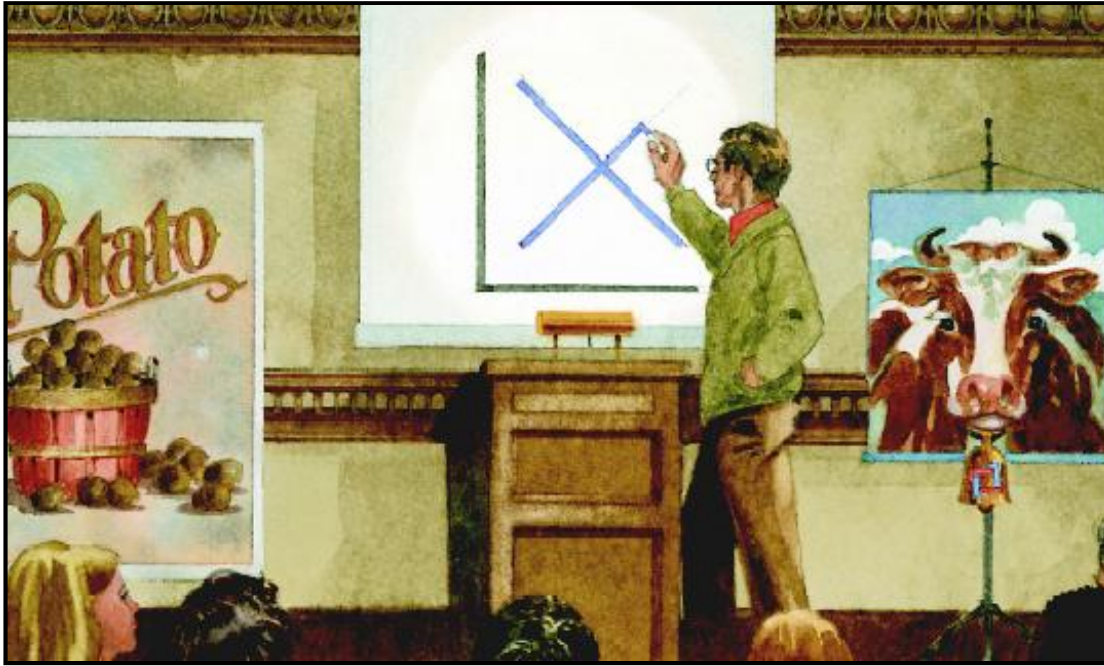
# Kinh tế vĩ mô

Ths. Vũ Thị Hải Anh  
Khoa Kinh tế Quốc tế

# 1

## GIỚI THIỆU





# Mười nguyên lý của kinh tế học

1.1

# Nền kinh tế. . .

. . . Thuật ngữ *nền kinh tế* (*economy*) bắt nguồn từ tiếng Hy Lạp *oikonomos* có nghĩa là “người quản lý một hộ gia đình.”

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

- Một hộ gia đình phải đối mặt với nhiều quyết định:
  - Ai làm nhiệm vụ gì?
    - Ai nấu bữa tối?
    - Ai giặt quần áo?
  - Mỗi thành viên nhận lại được gì?
    - Ai nhận được món tráng miệng thêm trong bữa tối?
    - Ai được xem các chương trình truyền hình?

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

- Xã hội, cũng giống như hộ gia đình, phải đối mặt với nhiều quyết định:
  - Cần phải làm gì và ai sẽ làm công việc đó?
  - Loại hàng hóa nào sẽ được sản xuất và sản xuất bao nhiêu?
  - Loại tài nguyên nào nên được sử dụng trong sản xuất?
  - Hàng hóa đó nên được bán ở mức giá nào?

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

Xã hội và nguồn lực khan hiếm:

- *Khan hiếm (scarcity)* ... có nghĩa là xã hội chỉ có một nguồn lực có giới hạn và do đó không thể sản xuất mọi loại hàng hóa và dịch vụ mà mọi người mong muốn.
- Việc quản lý nguồn lực của xã hội mang ý nghĩa quan trọng vì nguồn lực khan hiếm.

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

*Kinh tế học (economics)* là môn học nghiên cứu cách xã hội quản lý các nguồn lực khan hiếm.



# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

- Con người ra quyết định như thế nào:
  - Con người đối mặt với sự đánh đổi.
  - Chi phí của một thứ là cái mà bạn từ bỏ để có được nó.
  - Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên.
  - Con người phản ứng trước các động cơ khuyến khích.

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

- Con người tương tác với nhau như thế nào.
  - Thương mại có thể làm cho mọi người đều được lợi.
  - Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức hoạt động kinh tế.
  - Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường.

# MƯỜI NGUYÊN LÝ CỦA KINH TẾ HỌC

- Nền kinh tế vận hành như thế nào.
  - Mức sống của một nước phụ thuộc vào năng lực sản xuất hàng hóa và dịch vụ của nước đó.
  - Giá cả tăng khi chính phủ in quá nhiều tiền.
  - Xã hội đối mặt với sự đánh đổi ngắn hạn giữa lạm phát và thất nghiệp.

# Nguyên lý 1: Con người đối mặt với sự đánh đổi (People Face Tradeoffs).

“There is no such thing as a free lunch!”

“Không có bữa ăn trưa miễn phí!”



# Nguyên lý 1: Con người đối mặt với sự đánh đổi (People Face Tradeoffs).

Để có được một thứ ưa thích, chúng ta thường phải từ bỏ một thứ khác mà mình cũng ưa thích

- Súng đánh đổi bơ
- Lương thực đánh đổi quần áo
- Môi trường trong sạch đánh đổi thu nhập
- Hiệu quả đánh đổi bình đẳng

Making decisions requires trading off one goal against another.

# Nguyên lý 1: Con người đối mặt với sự đánh đổi (People Face Tradeoffs).

- Hiệu quả và bình đẳng
  - *Hiệu quả* có nghĩa là xã hội nhận được lợi ích cao nhất từ các nguồn lực khan hiếm của mình.
  - *Bình đẳng* có nghĩa là lợi ích thu được từ các nguồn lực khan hiếm đó được phân chia một cách đồng đều giữa các thành viên của xã hội.
  - *Hiệu quả* đề cập đến quy mô của chiếc bánh kinh tế, còn *bình đẳng* nói lên chiếc bánh đó được phân chia như thế nào.

## Nguyên lý 1: Con người đối mặt với sự đánh đổi (People Face Tradeoffs).

- Khi chính phủ tái phân phối thu nhập từ người giàu sang người nghèo, nó làm giảm phần thưởng trả cho sự làm việc chăm chỉ và kết quả là mọi người làm việc ít hơn và sản xuất ra ít hàng hóa và dịch vụ hơn. Nói cách khác, khi chính phủ cố gắng cắt chiếc bánh kinh tế thành những phần đều nhau hơn, thì chiếc bánh nhỏ lại.

## Nguyên lý 2: Chi phí của một thứ là cái mà bạn phải từ bỏ để có được nó.

- Vì con người đối mặt với sự đánh đổi, nên việc ra quyết định đòi hỏi phải so sánh chi phí và lợi ích của các phương án hành động khác nhau.
  - Liệu nên đi học đại học hay đi làm?
  - Liệu nên ngồi học hay đi hẹn hò?
  - Liệu nên đến lớp hay ở nhà ngủ?
- Song trong nhiều trường hợp, chi phí của một hành động nào đó không phải lúc nào cũng rõ ràng như biểu hiện ban đầu của chúng.



Nguyên lý 2: Chi phí của một thứ là cái mà bạn phải từ bỏ để có được nó.

- *Chi phí cơ hội* của một thứ là cái mà bạn phải từ bỏ để có được nó.

(Chi phí cơ hội của việc thực hiện một hành động là phương án thay thế *tốt nhất*, hay *có giá trị nhất*, mà bạn phải từ bỏ để thực hiện hành động đó).

Nguyên lý 2: Chi phí của một thứ là cái mà bạn phải từ bỏ để có được nó.



Ngôi sao bóng rổ Mỹ Kobe Bryant, hiện đang chơi cho đội LA Lakers chọn bỏ qua đại học để chơi chuyên nghiệp, nơi anh kiếm được hàng triệu đô la.

## Nguyên lý 2: Chi phí của một thứ là cái mà bạn phải từ bỏ để có được nó.

Ví dụ: Để di chuyển từ TP.HCM đến HN và ngược lại, chúng ta có 2 cách di chuyển phổ biến là di chuyển bằng máy bay hoặc bằng tàu hỏa. Giá vé máy bay của Vietnam Airline 1 chiều Sài Gòn đến Hà Nội là 3,5 triệu đ/người/lượt. Giá vé tàu hỏa là 1 triệu đ/người/lượt. Thời gian di chuyển bằng máy bay là 2 giờ, thời gian di chuyển bằng tàu hỏa là 32 giờ. 1 công nhân có thu nhập 20.000đ/giờ & 1 doanh nhân có thu nhập 200.000đ/giờ cùng có dự định đi từ SG đến HN. Yêu cầu:

- a. Tính chi phí cơ hội của việc di chuyển bằng máy bay & bằng tàu hỏa của mỗi người.
- b. Giả sử 2 người này đang tối thiểu hóa chi phí, mỗi người sẽ lựa chọn phương tiện nào để di chuyển? Tại sao?

## Nguyên lý 3: Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên

- Những nhà kinh tế thường giả định rằng con người duy lý. **Con người duy lý** (*rational*) cố làm tốt nhất để đạt được mục tiêu của họ một cách có hệ thống và có mục đích với các cơ hội sẵn có.

## Nguyên lý 3: Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên

- Các nhà kinh tế sử dụng thuật ngữ *thay đổi cận biên* để chỉ những điều chỉnh nhỏ so với kế hoạch hành động hiện tại.

People make decisions by comparing costs and benefits at the margin.

## Nguyên lý 3: Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên

- **Con người duy lý** thường đưa ra quyết định bằng cách so sánh lợi ích cận biên và chi phí cận biên. Người duy lý chỉ hành động khi và chỉ khi lợi ích cận biên vượt quá chi phí cận biên.

## Nguyên lý 3: Con người duy lý suy nghĩ tại điểm cận biên

- **Ví dụ:** Có số liệu về một doanh nghiệp:

Lao động	Doanh thu	Doanh thu biên	Chi phí	Chi phí biên
0	0		0	
1	200	200	50	50
2	300	100	120	70
3	350	50	200	80

Doanh nghiệp này có nên thuê thêm lao động thứ ba không?

## Nguyên lý 4: Con người phản ứng với các động cơ khuyến khích (People respond to incentives)

- Động cơ khuyến khích: một yếu tố thôi thúc con người hành động
- Vì người duy lý ra quyết định dựa trên sự so sánh chi phí và lợi ích nên hành vi của họ có thể thay đổi khi lợi ích hoặc chi phí thay đổi, tức là mọi người phản ứng trước các động cơ khuyến khích.



## Nguyên lý 4: Con người phản ứng với các động cơ khuyến khích (People respond to incentives)

- Các nhà hoạch định chính sách công không bao giờ được quên các động cơ khuyến khích, vì nhiều chính sách làm thay đổi lợi ích hoặc chi phí mà mọi người phải đối mặt và do đó làm thay đổi hành vi của họ.
- Khi các nhà hoạch định chính sách không tính đến ảnh hưởng của các chính sách đối với các động cơ khuyến khích, họ có thể nhận được những kết quả không định trước.

## *Kiểm tra nhanh*

- Hãy mô tả một sự đánh đổi quan trọng mà bạn đang đối mặt.
- Cho một vài ví dụ về những hành động mà có cả chi phí cơ hội bằng tiền và không phải bằng tiền.
- Mô tả một động cơ khuyến khích.

## Nguyên lý 5: Thương mại có thể làm cho mọi người đều được lợi

- Thương mại giữa hai nước có thể làm cả hai bên cùng được lợi.
- Thương mại cho phép mỗi người chuyên môn hóa vào một lĩnh vực mà mình làm tốt nhất.
- Thương mại cho phép các nước chuyên môn hóa vào lĩnh vực mà họ làm tốt nhất và hưởng thụ nhiều hàng hóa và dịch vụ phong phú hơn.

## Nguyên lý 6: Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức hoạt động kinh tế

- Một *nền kinh tế thị trường* là một nền kinh tế phân bổ các nguồn lực thông qua các quyết định phi tập trung của doanh nghiệp và hộ gia đình trong quá trình tương tác trên các thị trường hàng hóa và dịch vụ.
  - Các doanh nghiệp quyết định thuê ai và sản xuất cái gì.
  - Các hộ gia đình quyết định làm việc cho doanh nghiệp nào và mua cái gì bằng thu nhập của mình.

## Nguyên lý 6: Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức hoạt động kinh tế

- Adam Smith đã quan sát thấy rằng các hộ gia đình và doanh nghiệp tương tác trên thị trường hành động như thể họ được hướng dẫn bởi một “bàn tay vô hình” (*invisible hand*).
  - Vì hộ gia đình và doanh nghiệp nhìn vào giá cả khi đưa ra quyết định mua và bán cái gì, nên vô tình họ tính đến các lợi ích và chi phí xã hội của các hành động của họ.
  - Kết quả là, giá cả hướng dẫn người mua và người bán đưa ra các quyết định mà trong nhiều trường hợp cho phép tối đa hóa lợi ích xã hội.

## Nguyên lý 6: Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức hoạt động kinh tế

*“Không phải nhờ lòng nhân từ của những người bán thịt, chủ cửa hàng rượu hay người bán bánh mì mà chúng ta có được bữa tối, mà chính là dựa vào sự quan tâm đến lợi ích riêng của họ...”*

## Nguyên lý 6: Thị trường thường là một phương thức tốt để tổ chức hoạt động kinh tế

*... Mỗi cá nhân thường không có ý định phục vụ lợi ích cộng đồng, và cũng không biết mình đang cống hiến cho cộng đồng bao nhiêu. Anh ta chỉ muốn hoạt động nhằm mang lại lợi ích cho bản thân mình, và trong khi làm như vậy, cũng như trong nhiều trường hợp khác, anh ta được dẫn dắt bởi một bàn tay vô hình hướng tới một kết cục nằm ngoài dự định của anh ta. Song cho dù điều đó nằm ngoài dự định của anh ta, không phải lúc nào điều đó cũng mang lại mất mát đối với xã hội. **Khi theo đuổi lợi ích riêng của mình, anh ta thường mang lại lợi ích xã hội một cách hiệu quả hơn so với khi anh ta thực sự muốn làm như vậy.***” – Adam Smith (1723-1790)

Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường.

*Tại sao chúng ta cần chính phủ?*



## Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường.

2 lý do:

- Bàn tay vô hình chỉ có thể phát huy vai trò của mình khi chính phủ bảo vệ các quy tắc và duy trì những thể chế quan trọng của một nền kinh tế thị trường (Điểm quan trọng nhất: quy định pháp lý bảo vệ **quyền sở hữu**).
- Chính phủ can thiệp vào nền kinh tế nhằm *thúc đẩy sự hiệu quả* hoặc *thúc đẩy sự bình đẳng*.

## Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường.

*Thúc đẩy sự hiệu quả:*

- *Thất bại thị trường* xảy ra khi thị trường thất bại trong việc phân bổ nguồn lực một cách hiệu quả.
- Thất bại thị trường có thể xảy ra do
  - *ngoại tác (externality)*: Ngoại tác là ảnh hưởng do hành động của một người hoặc một doanh nghiệp tạo ra đối với phúc lợi của người ngoài cuộc.
  - *sức mạnh thị trường (market power)*: Sức mạnh thị trường chỉ khả năng của một chủ thể kinh tế (hay một nhóm nhỏ các chủ thể kinh tế) có ảnh hưởng quá mức lên giá cả thị trường.

## Nguyên lý 7: Đôi khi chính phủ có thể cải thiện được kết cục thị trường.

### *Thúc đẩy sự bình đẳng:*

- Ngay cả khi bàn tay vô hình đạt được các mục tiêu hiệu quả, nó có thể gây ra một sự chênh lệch đáng kể trong việc phân phối các khoản phúc lợi.
- Trên thực tế, nhiều chính sách công, chẳng hạn như chính sách thuế thu nhập và hệ thống phúc lợi xã hội, là nhằm đạt được sự phân phối phúc lợi kinh tế một cách bình đẳng hơn.

## *Kiểm tra nhanh*

- Tại sao một quốc gia có lợi hơn khi nó không tự cô lập mình với các nước khác?
- Tại sao chúng ta cần thị trường, và theo các nhà kinh tế học, chính phủ nên có vai trò gì trong thị trường?

## Nguyên lý 8: Mức sống của một nước phụ thuộc vào năng lực sản xuất hàng hóa và dịch vụ của nước đó.

- Hầu hết sự khác biệt về mức sống có nguyên nhân ở sự khác nhau về *năng suất lao động* của các quốc gia - tức số lượng hàng hóa được làm ra trong một giờ lao động của một công nhân.
- Nếu năng suất là nhân tố chủ yếu quyết định mức sống, thì những yếu tố khác phải đóng vai trò thứ yếu.
- Hàm ý đối với chính sách công: Khi suy nghĩ xem một chính sách sẽ tác động như thế nào đến mức sống, vấn đề then chốt là ở chỗ nó sẽ tác động tới năng lực sản xuất hàng hóa và dịch vụ như thế nào.

## Nguyên lý 9: Giá cả tăng khi chính phủ in quá nhiều tiền

- *Lạm phát* là sự tăng lên trong mức giá chung của nền kinh tế.

VD: 1/1921: giá một tờ nhật báo ở Đức là 0,3 mark

11/1922: cùng tờ báo ấy giá 70.000.000 mark.

- Một trong những nguyên nhân của lạm phát là sự gia tăng của lượng tiền.
- Khi chính phủ tạo ra một lượng lớn tiền, giá trị của tiền giảm.

## Nguyên lý 10: Xã hội đối mặt với sự đánh đổi ngắn hạn giữa lạm phát và thất nghiệp.

- Đường cong Phillips minh họa sự đánh đổi giữa lạm phát và thất nghiệp:

↓ Lạm phát  $\Rightarrow$  ↑ Thất nghiệp

Đây là sự đánh đổi ngắn hạn!

## *Kiểm tra nhanh*

Liệt kê và giải thích ngắn gọn ba nguyên lý mô tả phương thức vận hành của nền kinh tế?



# Tóm tắt

---

- Khi các cá nhân ra quyết định, họ phải đối mặt với sự đánh đổi giữa các mục tiêu khác nhau.
- Chi phí của bất kỳ một hành động nào được tính bằng những cơ hội bị bỏ qua.
- Con người duy lý đưa ra các quyết định dựa trên sự so sánh giữa chi phí và lợi ích biên.
- Con người thay đổi hành vi để đáp lại các động cơ khuyến khích mà họ đối mặt.

# Tóm tắt

---

- Thương mại (tức trao đổi) có thể đem lại lợi ích cho cả hai bên.
- Thị trường thường là cách thức tốt để phối hợp các hoạt động kinh tế của mọi người.
- Chính phủ có thể cải thiện các kết cục thị trường bằng cách khắc phục thất bại thị trường hoặc bằng cách thúc đẩy mục tiêu bình đẳng kinh tế nhiều hơn.

# Tóm tắt

---

- Năng suất là nguồn gốc cuối cùng của mức sống.
- Sự gia tăng lượng tiền là nguyên nhân cuối cùng của lạm phát.
- Xã hội đối mặt với sự đánh đổi ngắn hạn giữa lạm phát và thất nghiệp.